

Bản án số: **30/2022/HS-ST**

Ngày 19 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Cao Văn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đỗ Thị Hân** và bà **Đinh Thanh Hoàn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lâm**, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: ông **Bùi Tuấn Ninh** – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Dương Đình T** (Tên gọi khác: không), sinh ngày 16 tháng 7 năm 1975, tại: huyện A, tỉnh B; Nơi thường trú: Thôn T1, xã T2, huyện A, tỉnh B; nơi ở hiện tại: tổ 1, khu A, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 06/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình G, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1949; vợ: Dương Thị T3, sinh năm 1973, con: có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 31/10/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái. Có mặt.

* Người có quyền lợi ,nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Đình P, sinh năm 1980, nơi cư trú: thôn Đ, xã A, huyện N, tỉnh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Phan Quang L, sinh năm 1985, nơi cư trú: khu L, xã M, huyện Y, tỉnh P. Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Anh Dương Thái S , sinh năm 1998. Nơi thường trú: thôn T1, xã T2, huyện A, tỉnh B. Nơi ở hiện tại: tổ 1, khu K, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Anh Bùi Văn A, anh Lê Minh T1, anh Nguyễn Văn T2, anh Hoàng Xuân L, anh Phan Văn H, anh Vũ Xuân D. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Đình T ở trọ tại tổ 1, khu A, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, làm nghề lái xe ôm, đồng thời, T còn nhận vận chuyển hàng hóa là sản phẩm từ động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm cho các đối tượng có nhu cầu. Khoảng 10 giờ ngày 30/10/2021, một người đàn ông tên Hiếu (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại thỏa thuận thuê T nhận sừng Linh dương và sừng Tê giác, tiền công 100.000 đồng/01 kiện hàng. Để tránh bị phát hiện, Hiếu sẽ gửi hàng cho T thành hai chuyến, trong đó chuyến thứ nhất gửi 01 gói chứa sản phẩm làm từ sừng Tê giác; chuyến thứ hai gửi 03 thùng xốp chứa sừng Linh dương và sừng Tê Giác; sau khi T nhận đủ hàng thì cất giấu tại phòng trọ, sẽ có người đến lấy. T đồng ý nên H báo cho T biết thời điểm nhận hàng vào tối ngày 30/10/2021 và sáng ngày 31/10/2021.

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 30/10/2021, Bùi Văn A (sinh năm 1998, trú tại khu 5, phường H, thành phố M) gọi điện thoại cho T thỏa thuận thuê T nhận rằng nanh động vật do một người đàn ông tên Tuấn (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) gửi từ tỉnh Nghệ An đến thành phố M cho A với tiền công 50.000 đồng, T đồng ý. A nói đã cho Tuấn số điện thoại 0986.597.xxx của T để ghi thông tin bên ngoài kiện hàng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển số 14B1- 475.29 đến bến xe khách Móng Cái, nhận từ một xe khách (không rõ biển số) 01 hộp cacton, bên ngoài dán một phong bì ghi chữ “A.Tuân N.A 0356.364.567 gửi E.An-BXE M.Cái 0986.597.xxx”. Đồng thời, xe khách này cũng đưa cho Thắng một hộp cacton, bên ngoài dán phong bì ghi chữ “A.Tuân N.A 0356.364.567 gửi E.Hoàng-BXE M.Cái 0986.597.xxx”. T biết đây là hàng của người đàn ông tên Hà (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) mà khoảng 05 ngày trước đã thuê T đến bến xe khách M nhận 10 miếng xương động vật, mang về nhà trọ của T cất giấu, rồi hẹn T đến ngày 30/10/2021 tiếp tục giúp Hà nhận 01 gói hàng là răng nanh động vật. Khi nhận đủ hàng thì vận chuyển về khu vực công B thuộc xã H, thành phố M giao cho Hà, tiền công Hà sẽ cho T là 50.000 đồng. Sau khi nhận được hai hộp cacton, T điều khiển xe mô tô trở về phòng trọ, cất giấu hai hộp cacton này tại khu vực bếp.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/10/2021, Minh (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện cho T thỏa thuận thuê T nhận hàng là sản phẩm làm từ sừng Tê giác gửi từ tỉnh Bắc Ninh đến thành phố M vào sáng ngày 31/10/2021, tiền công là 50.000 đồng, T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Hiếu gọi điện thoại cho T hỏi địa chỉ phòng trọ của T và bảo T đi ra đầu ngõ đợi xe khách đến giao hàng. T ra đầu ngõ khoảng 15 phút sau có 01 xe khách loại 16 chỗ (không rõ biển số) đến, giao cho T 01 gói hàng bọc túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 chiếc chén và 01 miếng khắc hoa văn một mặt. T liền mang vào nhà, cất giấu tại khu vực bếp cùng chỗ với hai hộp bìa cacton của A và Hà.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 31/10/2021, T nhận được cuộc gọi từ anh Nguyễn Văn V là chủ xe khách loại xe giường nằm, biển số 37B-026.98 hẹn T đến Bến xe khách M nhận 03 thùng xốp của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) gửi tại khu vực công trường D1, huyện D2, tỉnh Nghệ An; anh V không biết bên trong các thùng xốp này chứa hàng hóa gì. Do biết số lượng sừng Linh dương và sừng Tê giác lớn nên T thuê anh Vũ Xuân D3 – là lái xe taxi cùng T đi lấy hàng nhưng T chỉ nói với anh D3 là đi nhận hàng cá khô. Đến khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, anh D3 chở T vào bến xe khách M, nhận 03 thùng xốp từ anh Tài rồi chở về phòng trọ.

Khoảng 07 giờ 10 phút, khi T vừa mang thùng xốp vào phòng trọ thì tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và Công an thành phố Móng Cái tiến hành kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 03 thùng xốp màu trắng, kích thước mỗi thùng là (52x42x37)cm. Trong thùng thứ nhất chứa 139 chiếc sừng động vật, kích thước khác nhau, tổng khối lượng là 29.000 gam nghi là sừng Linh Dương; thùng thứ hai chứa 140 chiếc sừng động vật, kích thước khác nhau, tổng khối lượng 30.000 gam nghi là sừng Linh Dương; Thùng xốp thứ ba chứa 71 chiếc sừng động vật, kích thước khác nhau, tổng khối lượng là 15.000 gam nghi là sừng Linh Dương, 01 chiếc sừng động vật hình nón, kích thước (21x15)cm khối lượng 1.300 gam và 01 đoạn sừng động vật, kích thước (15x12x5)cm, khối lượng là 400 gam đều nghi là sừng Tê giác.

Tổ công tác tiếp tục kiểm tra trong phòng trọ, phát hiện tại khu bếp có 01 túi nilon màu trắng và 01 túi nilon màu đen. Trong túi nilon trắng chứa 03 chiếc chén và 01 miếng sừng thành phẩm được khắc hoa văn, họa tiết trên một mặt, có tổng khối lượng là 180 gam nghi được làm từ sừng Tê giác. Trong túi nilon màu đen chứa hai hộp cacton, hộp thứ nhất bên ngoài dán phong bì ghi chữ “A.Tuân N.A 035.636.4567 gửi A. Hoàng-BXE Móng Cái 0986.597.164” bên trong chứa 04 chiếc răng nanh, kích thước khác nhau, tổng khối lượng là 180 gam nghi là răng nanh Sư tử; hộp thứ hai bên ngoài dán phong bì ghi chữ “A.Tuân N.A 035.636.4567 gửi E.An- BXE Móng Cái 0986.597.164”, bên trong chứa 04 chiếc răng nanh kích thước khác nhau, tổng khối lượng 140 gam nghi là răng nanh Sư tử. Kiểm tra trong ngăn đá tủ lạnh, phát hiện 10 miếng xương nhỏ băm thịt, tổng khối lượng 360 gam.

Trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, T nhận được cuộc gọi của Minh. Biết Minh sẽ thông báo việc đi nhận sừng Tê giác như nội dung thỏa thuận giữa Minh và T vào ngày 30/10/2021 nên T chủ động khai báo với Tổ công tác Công an thành phố Móng Cái. Tổ công tác yêu cầu T nghe điện thoại, thì Minh nói với T hàng đã đến Móng Cái và nhắn số điện thoại của xe ô tô tải biển số 29C - 180.47 do anh Trần Đình P và anh Phan Quang L điều khiển để T liên hệ nhận hàng. T gọi điện thoại cho anh L hẹn nhận hàng ở khu vực công khách sạn Lợi Lai ở đường T, phường K, thành phố M.

Khoảng 08 giờ ngày 31/10/2021, T cùng Tổ công tác Công an thành phố M đến điểm hẹn, thì gặp xe ô tô tải biển số 29C - 180.47 của anh L. Khi Tổ công tác tiến hành kiểm tra đã phát hiện thu giữ trên xe tải có 02 hộp cacton và một tờ giấy ghi “VT: 0868.316.561, H:0385.156.822”, trong đó: 01 hộp cacton kích thước (10x10x8)cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 01 chiếc chén

đường kính 04cm, khối lượng 40 gam và một vật hình tròn có khắc hình phật, đường kính 07cm, khối lượng 40 gam, nghi là từ sừng Tê giác. Một mảnh sừng động vật, kích thước (8x6x3)cm khối lượng 180gam nghi là sừng Tê giác; 01 hộp bìa carton, bên ngoài bọc giấy nilon màu trắng, bên trong chứa một mảnh sừng động vật, kích thước (7x7x1)cm, khối lượng 60 gam nghi là sừng Tê giác. Hai hộp carton này do anh L nhận của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) gửi tại khu vực cầu vượt gần công ty S, tỉnh Bắc Ninh. Anh L và anh P không biết trong hai hộp carton chứa hàng hóa gì.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng - trắng, gắn sim số 0986.597.xxx và 01 căn cước công dân số 038075012255 của Dương Đình T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, gắn sim số 0338.955.xxx của anh Phan Quang L; 01 ô tô nhãn hiệu KIA, biển số 29C-180.47 của anh Trần Đình P. (Bút lục 39-44)

Tại Kết luận giám định động vật số 1019 ngày 12/11/2021 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam xác định có 16 loại mẫu vật trong đó có:

+ 01 sừng động vật hình nón, kích thước chiều cao 21cm, đáy 15cm, khối lượng 1.300 gam; 01 sừng động vật kích thước (15x12x5)cm, khối lượng 400 gam đều là sừng tê giác trắng có tên khoa học là *Ceratotherium simum*.

+ 03 chiếc chén và 01 miếng sừng thành phẩm được khắc họa tiết trên một mặt, tổng khối lượng 180 gam đều là sừng tê giác, trong đó có 02 chén và miếng sừng thành phẩm làm từ sừng tê giác trắng có tên khoa học là *Ceratotherium simum*, 01 chén làm từ sừng Tê giác đen có tên khoa học *Diceros bicornis*.

+ 01 chén đường kính 04cm, khối lượng 40 gam và 01 miếng sừng thành phẩm hình tròn có khắc tượng phật, đường kính 07cm, khối lượng là 40 gam; 01 mảnh sừng động vật kích thước (8x6x3)cm, khối lượng 180 gam; 01 mảnh sừng động vật kích thước (7x7x1)cm, khối lượng 60 gam đều là sừng tê giác trắng có tên khoa học là *Ceratotherium simum*.

+ 350 sừng động vật kích thước khác nhau có tổng khối lượng là 74.000 gam (29.000 + 30.000 + 15.000) là sừng Linh Dương dài nguyên có tên khoa học *Saiga tatarica*.

+ 08 răng nanh kích thước khác nhau, có tổng khối lượng là 320 gam (180 + 140) là răng nanh giả được làm từ nhựa và bột đá.

+ 10 cục xương nhỏ băm thịt được cấp đông, tổng khối lượng là 360 gam là xương Lợn có tên khoa học là *Sus scrofa*.

Loài Tê giác trắng và Tê giác đen có tên trong danh mục Phụ lục I, Linh dương dài nguyên có tên trong danh mục Phụ lục II danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES (ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Loài Lợn là loài động vật nuôi thông thường không có tên trong các Nghị định của Chính phủ và Công ước CITES

Ngày 25/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Móng Cái yêu cầu định giá tài sản đối với 74.000 gam sừng Linh dương dài nguyên. Tại công văn số 1404 ngày 25/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Móng Cái thể hiện: Trên địa bàn thành phố Móng Cái hiện nay không lưu thông, giao dịch mua bán mặt hàng sừng động vật Linh dương dài nguyên nên không có cơ sở để định giá.

Quá trình điều tra, Dương Đình T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, T còn khai nhận trong khoảng thời gian 01 tháng đến ngày bị bắt, T đã 03 lần vận chuyển vảy Tê Tê cho Hiếu; 01 lần vận chuyển răng nanh động vật cho An và 01 lần vận chuyển răng nanh động vật cho Hà vào năm 2020; 01 lần vận chuyển răng nanh động vật cho Minh vào thời điểm cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS-MC, ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố **Dương Đình T** về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Dương Đình T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Phần tranh luận: đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Dương Đình T từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 31/10/2021.

* Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 (một) chiếc sừng tê giác hình nón, kích thước chiều cao 21cm, đường kính đáy 15cm;
 - + 01 (một) chiếc sừng tê giác kích thước (15x12x5)cm;
 - + 03 (ba) chiếc chén và 01 (một) miếng sừng thành phẩm khắc hoa văn trên một mặt, đều làm từ sừng tê giác;
 - + 01 (một) chiếc chén đường kính 04cm và 01 miếng sừng thành phẩm hình tròn khắc hình phạt đường kính 07cm, đều được làm từ sừng tê giác;
 - + 01 (một) mảnh sừng tê giác kích thước (8x6x3)cm;
 - + 01 (một) mảnh sừng tê giác kích thước (7x7x1)cm ;
 - + 08 (tám) chiếc răng nanh động vật giả;
 - + 09 (chín) cục xương nhỏ băm thịt, kích thước tương tự nhau.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng - trắng, có số IMEI 354454064603195, bên trong gắn sim số 0986.597.xxx, thu giữ của Dương Đình T.

- Trả lại cho anh Phan Quang L 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone 6 màu bạc, số IMEI 354408063723552, bên trong gắn sim số 0338.955.xxx.

- Trả lại Dương Đình T 01 (một) căn cước công dân mang tên Dương Đình T.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

* Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của các người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: sơ đồ hiện trường; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm phương tiện; kết luận giám định động vật; bản ảnh hiện trường; bản ảnh tang vật cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: từ ngày 30/10/2021 đến ngày 31/10/2021, tại tổ 1, khu T1, phường Nin, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh và phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Dương Đình T có hành vi hai lần vận chuyển trái phép sừng Tê giác với tổng khối lượng là 2.200 gam (hai nghìn hai trăm gam). Trong đó lần thứ nhất T vận chuyển trái phép 1.880 gam (một nghìn tám trăm tám mươi gam) sừng Tê giác trắng và sừng Tê giác đen, lần thứ hai Thắng vận chuyển 320 gam (ba trăm hai mươi gam) sừng Tê giác trắng thì bị bắt quả tang. Loài Tê giác trắng có tên khoa học là *Ceratotherium simum* và Tê giác đen có tên khoa học là *Diceros bicornis*, cả hai loài đều có tên trong danh mục Phụ lục I danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp CITES (ban hành kèm theo Thông

báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Đình T đã phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” tội danh và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 244 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 244 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép...; sừng tê giác có khối lượng từ 50 gam đến dưới 01 kilôgam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: ...

d) ...; sừng tê giác có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 09 kilôgam;”

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự đa dạng loài cần được bảo vệ, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường sinh thái, quy định về bảo tồn thiên nhiên, gây tác động xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì thế cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm trước pháp luật, xử lý bị cáo tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời tuyên truyền giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Dương Đình T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và gia đình bị cáo có bố ,mẹ tham gia cách mạng được tặng thưởng huân chương hạng nhất kháng chiến chống Mỹ nên hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 244 của Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định do đó không cần thiết áp

dụng đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 (một) chiếc sừng tê giác hình nón, kích thước chiều cao 21cm, đường kính đáy 15cm;

+ 01 (một) chiếc sừng tê giác kích thước (15x12x5)cm;

+ 03 (ba) chiếc chén và 01 (một) miếng sừng thành phẩm khắc hoa văn trên một mặt, đều làm từ sừng tê giác;

+ 01 (một) chiếc chén đường kính 04cm và 01 miếng sừng thành phẩm hình tròn khắc hình Phật đường kính 07cm, đều được làm từ sừng tê giác;

+ 01 (một) mảnh sừng tê giác kích thước (8x6x3)cm;

+ 01 (một) mảnh sừng tê giác kích thước (7x7x1)cm ;

+ 08 (tám) chiếc răng nanh động vật giả;

+ 09 (chín) cục xương nhỏ băm thịt, kích thước tương tự nhau.

Đều là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

-Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng - trắng, có số IMEI 354454064603195, bên trong gắn sim số 0986.597.xxx. Là vật chứng thu giữ bị cáo Dương Đình Thắng dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone 6 màu bạc, số IMEI 354408063723552, bên trong gắn sim số 0338.955.xxx. Là tài sản hợp pháp của anh Phan Quang L, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho anh Phan Quang L .

- 01(một) căn cước công dân thu giữ của Dương đình Thắng là giấy tờ tùy thân của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Dương Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong vụ án : Đối với đối tượng Hiếu, Minh, Hà là người thuê Thắng vận chuyển hàng hóa là sản phẩm làm từ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý hiếm nhưng không xác minh được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của các đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Bùi Văn A là người thuê Dương Đình T vận chuyển 140 gam nanh động vật giả ; trước đó vào năm 2020, đã 01 lần thuê T vận chuyển nanh động vật nhưng không thu giữ được vật chứng để xác định loài động vật nên không có căn cứ xử lý.

Đối với lời khai của T về các lần vận chuyển trái phép hàng hóa làm từ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý hiếm cho Hiếu, Hà, Minh đều không có căn cứ chứng minh nên không có cơ sở xử lý.

Đối với hành vi vận chuyển 74.000 gam sừng Linh dương đài nguyên của Dương Đình T do không có cơ sở định giá tài sản nên Cơ quan điều tra đã tách ra, làm rõ xử lý sau.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA , biển số 29C-180.47, ngày 17/11/2021 Cơ quan điều tra công an thành phố Móng Cái đã trả cho chủ sở hữu là anh Trần Đình Phong nên hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với P, Liêm, T và D là những người lái ô tô trở hàng hóa làm từ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý hiếm nhưng không biết những hàng hóa đó làm từ động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý hiếm, do đó không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Dương Đình T.

Phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1 , khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Dương Đình Thắng 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 31/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) chiếc sừng tê giác hình nón, kích thước chiều cao 21cm, đường kính đáy 15cm;

+ 01 (một) chiếc sừng tê giác kích thước (15x12x5)cm;

+ 03 (ba) chiếc chén và 01 (một) miếng sừng thành phẩm khắc hoa văn trên một mặt, đều làm từ sừng tê giác;

+ 01 (một) chiếc chén đường kính 04cm và 01 miếng sừng thành phẩm hình tròn khắc hình phạt đường kính 07cm, đều được làm từ sừng tê giác;

+ 01 (một) mảnh sừng tê giác kích thước (8x6x3)cm;

+ 01 (một) mảnh sừng tê giác kích thước (7x7x1)cm ;

+ 08 (tám) chiếc răng nanh động vật giả;

+ 09 (chín) cục xương nhỏ băm thịt, kích thước tương tự nhau.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng - trắng, có số IMEI 354454064603195, bên trong gắn sim số 0986.597.xxx, thu giữ của Dương Đình T.

- Trả lại cho anh Phan Quang L 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone 6 màu bạc -trắng, số IMEI 354408063723552, bên trong gắn sim số 0338.955.xxx.

- Trả lại Dương Đình T 01(một) căn cước công dân số 038075012xxx, mang tên Dương Đình T do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/6/2020,(căn cước công dân lưu tại hồ sơ vụ án).

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 51/2022/THA ngày 15/3/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Đình T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan hồ sơ (CA tp Móng Cái)
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Đỗ Thị Hân – Đinh Thanh Hoàn

Phạm Cao Văn

